

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ ĐỀN CHÍN GIAN

Phạm Văn Tuấn

Đền Chín Gian ở xã Thanh Quân, huyện Như Xuân tỉnh Thanh Hóa là nơi thờ Then (tức Trời) - một vị thần siêu nhiên, có vai trò hết sức quan trọng trong đời sống tinh thần của cộng đồng người Thái ở miền Tây tỉnh Thanh Hóa; đồng thời đây cũng là nơi thờ tổ tiên những vị tổ họ như họ Lê, họ Cầm, họ Vi, họ Lương, họ Quang, họ Lữ,... là những dòng họ có công lập bản, dựng mường. Sinh hoạt tín ngưỡng ở ngôi đền này còn gắn liền với tục lệ *dâng trâu tế Trời* - một hình thức sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng dân gian đặc sắc. Hệ thống di sản này từ lâu đã bị phá hủy và mai một đi nhiều, nhưng những giá trị về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng,... của nó vẫn còn được lưu giữ trong ký ức của nhiều lớp người ở Thanh Quân cho đến ngày nay. Là một phần của kho tàng di sản văn hóa Việt Nam, những giá trị và bản sắc văn hóa của cộng đồng người Thái ở miền Tây Thanh Hóa cần phải được bảo tồn, khai thác và phát huy trong sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ nghiên cứu và xem xét đối tượng nêu trên dưới góc nhìn về bảo tồn di sản văn hóa.

1. Vài nét về lịch sử

1.1. Theo truyền thuyết, lịch sử và những tài liệu khảo sát dân tộc học của các nhà nghiên cứu tại miền tây Thanh - Nghệ, đặc biệt là vùng "*Sáu Thanh*" (Thanh Quân, Thanh Sơn, Thanh Phong, Thanh Lâm, Thanh Xuân và Thanh Hòa) đều gọi ngôi đền cũ trên đồi Pú Pôm (đồi Tròn) thuộc thôn Thống Nhất, xã Thanh Quân, huyện Như Xuân hiện nay là *Đền Chín Gian*. Tên gọi này cũng xuất phát từ đặc điểm đền có

kiến trúc 9 gian. Mặt khác, tại ngôi đền này, hàng năm còn là nơi diễn ra *lễ tục hiến trâu* (tiếng Thái gọi là *Tén Xờ Quái*) nên người dân ở đây còn gọi bằng một tên khác nữa là *Đền Hiến trâu*.

Về lịch sử dựng đền, cho đến nay chưa tìm thấy một nguồn tài liệu thư tịch cổ nào cho biết một cách chính xác về niên đại khởi dựng. Các cụ già ở địa phương, không ai biết rõ đền được xây dựng vào thời gian nào, chỉ biết rằng, trước khi đền bị phá trở về trước, có ông Cầm Bá Tiến (cha đẻ của Cầm Bá Thước - lãnh tụ của phong trào Cần Vương chống Pháp ở miền núi Thanh Hóa cuối thế kỷ XIX) đã nhiều lần huy động hai châu Thường Xuân, Lang Chánh và các Mường đến tu sửa đền để lấy nơi làm lễ dâng trâu tế Trời. Từ nguồn tư liệu ít ỏi này, chúng ta có thể biết được, ít nhất cho đến giữa thế kỷ XIX ở vùng đất thuộc tổng Quân Nhân, châu Thường Xuân đã từng tồn tại ngôi đền Chín Gian gắn liền với lệ tục dâng trâu tế trời của cộng đồng người Thái ở miền Tây Thanh Hóa được diễn ra vào tháng 6 âm lịch hằng năm.

Tại thời điểm chúng tôi khảo sát thực địa và sưu tầm các nguồn tư liệu tại địa phương để chuẩn bị cho công tác lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng cấp Tỉnh di tích đền Chín Gian năm 2014, ngôi đền này đã bị phá hủy hoàn toàn chỉ còn lại dấu vết của mặt bằng nền móng tại đỉnh đồi Pú Pôm. Một số cột gỗ lim nằm rải rác trên mặt nền móng cùng với những tảng đá thạch anh trắng⁽¹⁾, vốn là bàn đá tế trâu (những tảng đá trắng này không có trong kiến tạo địa chất ở vùng này mà nó được đưa từ nơi khác đến) và bến nước Tà Pha (bến tắm trâu)

của con suối Tồn dưới chân đồi Pú Pòm. Và để phục vụ cho việc thờ cúng và sinh hoạt văn hóa tâm linh của đồng bào Thái ở đây theo truyền thống, những năm gần đây, đồng bào trong bản Zin đã dựng lên trên nền đất cũ một gian thờ nhỏ, bốn bức tường xung quanh được dựng bao bằng những tấm phên được đan bằng tre nứa, mái lợp bằng lá kè; phía trong đặt một bàn thờ bằng gỗ tạp; trên bàn thờ là một bát hương sứ nhỏ. Về sinh hoạt lễ hội, hằng năm vào dịp tháng tám âm lịch, nhân dân ở đây phải vào đền Chín Gian ở xã Châu Kim, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để dự lễ hội.

Xuất phát từ những yêu cầu về đời sống tâm linh cũng như bảo tồn lưu giữ những giá trị về lịch sử, văn hóa của cộng đồng người Thái ở miền tây Thanh Hóa, trên cơ sở đề nghị của UBND xã Thanh Quân, ngày 08/5/2014, UBND huyện Như Xuân đã có Tờ trình số 37/TTr-UBND đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh xếp hạng đền Chín Gian gắn với lễ hội dâng trâu tế Trời của cộng đồng dân tộc Thái tại huyện Như Xuân là Di tích lịch sử cấp Tỉnh. Trên cơ sở hồ sơ khoa học được Trung tâm Bảo tồn di sản văn hóa Thanh Hóa đã thực hiện, được Hội đồng xét duyệt di tích Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trình Chủ tịch UBND tỉnh, theo đó đền Chín Gian đã được công nhận là Di tích lịch sử cấp Tỉnh tại Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 30/01/2015.

1.2. Về giá trị lịch sử, văn hóa, trong đời sống tinh thần của người Thái, việc sáng tạo nên hệ thống văn học dân gian như *Truyện thơ Khăm Panh, Tư Mã Hai Đào, Ót Mọt Ót Đanh, Khấp Hiên Pú Le, Khấp Vào Pha Dua*,... đến các làn điệu dân ca, nghề thủ công dệt thổ cẩm là nét đặc sắc, bên cạnh đó, tín ngưỡng dân gian chiếm một vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của họ. Người Thái quan niệm về một thế giới bên ngoài có sức mạnh chi phối một phần cuộc sống con người, đồng thời con người

cũng chi phối các hiện tượng tự nhiên và xã hội thông qua các hình thức thờ cúng, kiêng kỵ. Cơ sở hình thành các hoạt động tín ngưỡng của người Thái nói chung và người Thái Thanh Hóa nói riêng là quan niệm về thế giới ba tầng: Trời, đất, nước và mọi vật đều có linh hồn. Vì vậy việc lập đền Chín Gian để thờ Trời có một vị trí hết sức quan trọng trong đời sống tinh thần của cộng đồng.

Thần Trời (Then, Phạ) trong tâm thức đồng bào Thái là vị thần siêu nhiên, có vai trò quan trọng nhất trong đời sống tinh thần của họ, cho nên Trời được thờ ở gian trung tâm của đền Chín Gian. Ngoài ra các gian còn lại của đền là nơi thờ những vị tổ họ có công lập nên các bản Mường, điều này đã được phản ánh trong *Kho tàng truyện cổ dân gian của người Thái*⁽²⁾. Hàng năm ở Mường Tôn (còn gọi là Mường Chủ) thuộc vùng Quỳ Châu, Quế Phong, Quỳ Hợp thuộc tỉnh Thanh Hóa (sau cắt về Nghệ An) trong lễ tục, thịt trâu dùng để cúng Trời và các vị thần, xương trâu được rải khắp nơi. Tương truyền nếu quạ cắp thả xương trâu ở đâu thì người Thái ở vùng đó phải lập đền thờ và tế lễ, vì thế đền Chín Gian đã được ra đời. Trong tâm thức của mình, nhân dân chín bản mường của người Thái luôn kính trọng đối với Tào Ló Ý - người đã có công khai lập ra chín bản mường của mình⁽³⁾. Hàng năm họ tổ chức lễ hội để tưởng nhớ và cầu mong thần phù hộ che chở cho cuộc sống cả chín bản mường, người nào cũng gặp được điều tốt lành, tránh được rủi ro. Đó là ngọn lửa thiêng sưởi ấm tâm hồn người Thái, quy tụ tâm thức cộng đồng vào một mối với những giá trị văn hóa tâm linh gắn kết tình cảm con người với cộng đồng và môi trường tự nhiên, xã hội, là điểm sáng về bản sắc văn hóa của tộc người Thái.

Theo *Lái Lống Mường*, tức “Trường ca xuống Mường”, có đoạn nói về các Tào bản, Tào mường thuộc dòng họ (Lo Cầm) đã chủ trì ở đền Chín Gian cho thấy, trong lịch sử “Từ

vùng đất đai lưu vực sông chảy, trong đó có Mường Trên gọi là Pha Kha vào Tây Bắc, Hòa Bình, rồi đi vào tây Thanh Hóa, Nghệ An”⁽⁴⁾ không chỉ phản ánh không gian sống mà còn là nguồn tư liệu khoa học có giá trị cho biết về lịch sử của ngôi đền Chín Gian ở Thanh Quan và ảnh hưởng của nó đối với nhân dân trong vùng gồm 7 xã là: Ban Văn, Hương Giã, Phong Vân, Quân Nhân, Vạn Cống, Lâm Lư của châu Thường Xuân và 01 xã Châu Thuận thuộc huyện Quỳnh Châu tỉnh Nghệ An.

Về sinh hoạt lễ hội, trước đây mỗi năm lễ hội được tổ chức ở 01 bản trong 9 bản của người Thái, các bản còn lại đều tập trung đến địa điểm tổ chức lễ hội để cùng tham gia và cứ như thế quay vòng theo trình tự các bản (kể cả bản của người Thái ở Châu Thuận, Quỳnh Châu - Nghệ An). Về sau, do địa hình phức tạp đi lại khó khăn nên Trường bản của 9 bản (gồm 6 xã): xã Ban Văn, Hương Giã, Phong Vân, Quân Nhân, Vạn Cống, Lâm Lư đã họp bàn và thống nhất chọn bản Zin (nay là thôn Thống Nhất, xã Thanh Quan) làm địa điểm tổ chức lễ hội hằng năm, vì đây là địa điểm trung tâm của các bản người Thái ở huyện Như Xuân. Từ năm 1948, để cung cấp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, việc tổ chức lễ hội ở đền Chín Gian và lễ tục *dâng trâu tế Trời* không được thực hiện nữa và ngôi đền cũng bị xuống cấp và đổ nát theo thời gian.

2. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử đền Chín Gian

Những vấn đề về lịch sử và các giá trị của di tích đền Chín Gian như đã trình bày trên đây có một ý nghĩa hết sức quan trọng đối với đời sống tinh thần của đồng bào Thái ở miền tây Thanh Hóa, vì vậy việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị của di tích này là cần thiết, cụ thể các nội dung như sau:

2.1. Bảo tồn di sản văn hóa vật thể

Những năm vừa qua được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thanh Hóa, trong chương trình mục tiêu địa phương chống xuống

cấp cho các di tích trên địa bàn tỉnh, di tích đền Chín Gian đã được hỗ trợ hơn 2 tỉ đồng để tu bổ, phục hồi tôn tạo hạng mục đền Chính. Trên cơ sở hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được cơ quan chuyên môn thẩm định, UBND huyện Như Xuân đã tiến hành trùng tu, tôn tạo hạng mục đền chính của di tích là ngôi đền Chín Gian. Hiện nay, về cơ bản, phần xây dựng công trình đã hoàn thành, tuy nhiên việc bài trí thờ tự ở trong nội thất của đền chưa được chủ đầu tư lập hồ sơ thiết kế đề trình các cơ quan chuyên môn thẩm định, phê duyệt. Từ kết quả nghiên cứu của các tham luận khoa học tại Hội thảo lần này, UBND huyện Như Xuân cần phối hợp với các cơ quan chuyên môn để xây dựng hồ sơ thiết kế nội thất công trình bao gồm: Mặt bằng tổng thể, việc bài trí hương án, đồ thờ trên cơ sở đặc điểm vật liệu đã được sử dụng ở đền trước đây cũng như truyền thống cúng lễ đã từng diễn ra tại đền thờ, nhằm mục đích phục hồi những giá trị đó gần với nguyên gốc của di tích.

Các hạng mục phụ trợ khác cũng cần phải được nghiên cứu trong một không gian tổng thể, trên cơ sở xây dựng một quy hoạch bảo tồn và tôn tạo toàn diện, lâu dài với kế hoạch triển khai từng bước theo một lộ trình gồm nhiều giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

2.2. Bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể

Hiện nay, tại địa phương còn bảo lưu được truyền thống lễ hội đền Chín Gian với tục lệ *dâng trâu tế Trời* diễn ra vào các ngày mùng 9, 19, 29 tháng 6 âm lịch hằng năm. Các nội dung liên quan đến tục lệ như việc chọn trâu mộng để dâng tế; chọn lợn, chọn gà, chọn cá khô và rượu cần để phục vụ trong lễ hội đến việc chọn các chàng trai khỏe mạnh mang trâu ra bãi tắm tiên để làm thịt cùng với tìm ra các thầy mo (gồm 01 mo nữ - bà Bá Văn, ông mo Cổ Hương và ông Mo Quốc Vượng là những người còn nhớ được những bài mo thể hiện ước vọng của nhân dân trước Thần

là những công việc hết sức quan trọng). Bên cạnh đó, những sinh hoạt văn hóa tinh thần như trò Khua Luống, hát giao duyên tìm bạn tình, thi bắn nỏ, kéo co, ném còn, nhảy sạp, đánh cồng, đi cà kheo cùng với truyền thống ẩm thực (làm bánh, chế biến món ăn) diễn ra trước và trong lễ hội đã trở thành nét sinh hoạt mang đậm bản sắc văn hóa của tộc người Thái. Trên cơ sở nghiên cứu, sưu tầm, những vốn di sản nêu trên cần phải được tập hợp lại thành hệ thống, tiến tới xuất bản thành sách, số hóa các tư liệu bằng công nghệ thông tin hiện đại, đặc biệt trong đó vấn đề truyền dạy vốn văn hóa phi vật thể đối với thế hệ trẻ là công việc hết sức quan trọng.

2.3. Bảo tồn môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên

Cùng với việc bảo tồn văn hóa vật thể, phi vật thể, phải tiến hành bảo tồn cảnh quan, môi trường sinh thái, các loài gen quý về động vật, các cây cổ thụ xung quanh di tích và địa phương, đồng thời trồng mới các loài cây nội sinh phù hợp, phục vụ cho việc gìn giữ môi trường sinh thái ở bản Zin cũng phải được tiến hành một cách đồng bộ.

Việc cải tạo cảnh quan thiên nhiên như khơi lại Suối Tồn và tôn tạo lại bến Tà Phạ (Bến tắm trâu của Trời) cũng như mở mang đường giao thông, tổ chức dịch vụ du lịch cộng đồng là cần thiết, nhưng cần nghiên cứu kỹ trong mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa bảo vệ di sản và phát huy tác dụng, khai thác lợi ích về kinh tế dịch vụ du lịch, trong việc quy hoạch tổng thể của khu di tích. Từng đơn vị công trình cũng cần được nghiên cứu kỹ và tổ chức hội thảo để lấy ý kiến của các cơ quan chức năng, các chuyên gia trên những lĩnh vực khoa học, văn hóa liên quan trước khi trình lên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trên cơ sở nghiên cứu và thảo luận của Hội thảo lần này, có thể thấy khu di tích lịch sử đền Chín Gian là một khu bảo tồn kết hợp,

gắn bó chặt chẽ giữa di tích với cuộc sống của cộng đồng dân cư nên sự nhận thức và tham gia tự nguyện của nhân dân là hết sức quan trọng. Do đó việc xây dựng và triển khai tu bổ, tôn tạo công trình cũng như sưu tầm vốn di sản văn hóa phi vật thể cần nêu cao vai trò chủ thể của cộng đồng cư dân, cần bàn bạc với dân, cần nêu cao niềm tự hào và ý thức trách nhiệm của cộng đồng cư dân trên cơ sở gắn liền với bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với lợi ích thiết thân của nhân dân.

Nhìn chung, qua thời gian, di tích đền Chín Gian đã bị phá hủy cùng với lễ hội dâng trâu tế Trời của đồng bào Thái ở xã Thanh Quân huyện Như Xuân đã không còn, nhưng những giá trị về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng,... còn lưu giữ lại trong ký ức của nhân dân đến ngày hôm nay đã trở thành những tài sản vô giá cần phải được bảo tồn và phục dựng lại, góp phần vào việc giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, vì một nền văn hóa Việt Nam giàu bản sắc./.

Chú thích

- (1) Các cây gỗ lim có kích thước chiều dài từ 1,5 - 3m, đường kính từ 20 - 30cm. Đá thạch anh có kích thước chiều dài khoảng từ 30 - 80cm, chiều rộng từ 20 - 45cm.
- (2) Theo Thanh Sơn (1974), "Hội lễ đền Chín Gian của người Thái", Tạp chí *Dân tộc học*, số 2, tr. 65-68.
- (3) Theo Đặng Nghiêm Vạn (1974), "Bước đầu nghiên cứu về lịch sử phân bố dân cư miền núi Nghệ An", Tạp chí *Dân tộc học*, số 2, tr. 20.
- (4) Cẩm Trọng - Phan Hữu Dật (1995), *Văn hóa Thái Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, tr. 299.

TS. PHẠM VĂN TUÂN
TT Bảo tồn di sản văn hóa Thanh Hóa